

KẾ HOẠCH

Làm việc, nắm tình hình kết quả công tác ở xã, phường trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Công văn số 08-CV/BCĐ ngày 19/5/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc sơ kết 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp; Chỉ thị số 18/CT-TTg, Chỉ thị số 21/CT-TTg và công tác lập, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị, quy hoạch nông thôn sau sắp xếp đơn vị hành chính;

Nhằm kịp thời nắm tình hình thực tế tại cơ sở; chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch làm việc tại các địa phương như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nắm tình hình 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp tại các địa phương; làm rõ kết quả đạt được, những mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời nhận diện đầy đủ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

- Nắm tình hình triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị, quy hoạch nông thôn sau sắp xếp đơn vị hành chính; những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Nắm tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg, ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố tại địa phương; nhất là các vấn đề liên quan đến đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; sắp xếp thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở.

- Kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Buổi làm việc, nắm tình hình phải được thực hiện nghiêm túc, thiết thực, khách quan, toàn diện, bám sát tình hình thực tiễn tại địa phương, đơn vị; đánh giá đúng kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp;

- Đánh giá đầy đủ tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg, Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và công tác lập, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị, quy hoạch nông thôn sau sắp xếp đơn vị hành chính; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tính khả thi, đồng bộ trong tổ chức thực hiện;

- Quá trình làm việc phải bảo đảm chặt chẽ, khoa học, không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong chuẩn bị nội dung, báo cáo, tài liệu và phối hợp phục vụ các đoàn làm việc.

II. THÀNH PHẦN, ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN

1. Thành phần các đoàn công tác của tỉnh

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập 04 đoàn công tác làm việc, nắm tình hình tại các địa phương.

(1) Đoàn 1: Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng đoàn.

Làm việc với 36 xã: Văn Giang, Nghĩa Trụ, Phụng Công, Mỹ Sở, Ân Thi, Nguyễn Trãi, Phạm Ngũ Lão, Xuân Trúc, Hồng Quang, Tiền Hải, Tây Tiền Hải, Ái Quốc, Đồng Châu, Đông Tiền Hải, Nam Cường, Hưng Phú, Nam Tiền Hải, Thái Thụy, Đông Thụy Anh, Bắc Thụy Anh, Thụy Anh, Nam Thụy Anh, Bắc Thái Ninh, Thái Ninh, Đông Thái Ninh, Nam Thái Ninh, Tây Thái Ninh, Tây Thụy Anh, Hưng Hà, Tiên La, Lê Quý Đôn, Hồng Minh, Thần Khê, Diên Hà, Ngự Thiên, Long Hưng

(2) Đoàn 2: Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh - Trưởng đoàn.

Làm việc với 27 xã: Như Quỳnh, Lạc Đạo, Đại Đồng, Khoái Châu, Việt Tiến, Triệu Việt Vương, Châu Ninh, Chí Minh, Lương Bằng, Nghĩa Dân, Hiệp Cường, Đức Hợp, Quỳnh Phụ, Minh Thọ, Nguyễn Du, Quỳnh An, Ngọc Lâm, Đồng Bằng, A Sào, Phụ Dực, Tân Tiến, Vũ Thư, Thư Trì, Tân Thuận, Thư Vũ, Vũ Tiên, Vạn Xuân.

(3) Đoàn 3: *Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh - Trưởng đoàn.*

Làm việc với 16 xã, phường: Nguyễn Văn Linh, Yên Mỹ, Hoàn Long, Việt Yên, Hoàng Hoa Thám, Tiên Lữ, Tiên Hoa, Quang Hưng, Đoàn Đào, Tiên Tiến, Tổng Trân, Kiến Xương, Vũ Quý, Quang Lịch, Lê Lợi, Bình Thanh, Bình Nguyên, Trà Giang, Bình Định, Hồng Vũ

(4) Đoàn 4: *Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng đoàn.*

Làm việc với 25 xã, phường: Đông Hưng, Bắc Tiên Hưng, Đông Tiên Hưng, Nam Đông Hưng, Bắc Đông Quan, Bắc Đông Hưng, Đông Quan, Nam Tiên Hưng, Tiên Hưng, Mỹ Hào, Đường Hào, Thượng Hồng, Phố Hiến, Sơn Nam, Hồng Châu, Tân Hưng, Thái Bình, Trà Lý, Trần Lãm, Vũ Phúc, Trần Hưng Đạo.

- Thành phần các đoàn gồm:

+ Đồng chí Thường trực Tỉnh ủy làm Trưởng đoàn;
 + Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn;
 + Đại diện lãnh đạo: Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thanh tra tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu QH & HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và một số cơ quan liên quan;

+ Các đồng chí cán bộ Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu QH & HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh theo dõi địa bàn xã, phường.

2. Thành phần làm việc tại địa phương

- Thường trực Đảng ủy các xã, phường;
 - Đại diện lãnh đạo HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã;
 - Đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan theo yêu cầu nội dung làm việc do địa phương triệu tập.

3. Địa điểm làm việc

Địa điểm làm việc cụ thể theo Phụ lục kèm theo; trường hợp cần thiết có thay đổi do Trưởng đoàn quyết định.

4. Hình thức làm việc

Các địa phương báo cáo theo đề cương gửi kèm Kế hoạch này và trao đổi, thảo luận những khó khăn, vướng mắc; kiến nghị, đề xuất và nghe kết luận, chỉ đạo của Trưởng đoàn công tác.

5. Thời gian

- Thời gian làm việc dự kiến từ ngày 28/5/2026 đến ngày 10/6/2026.
 - Thời gian, địa điểm, chương trình làm việc cụ thể do đồng chí Trưởng đoàn công tác quyết định; cơ quan phục vụ đoàn công tác có trách nhiệm thông báo kịp thời đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân liên quan.

III. NỘI DUNG LÀM VIỆC

1. Tình hình 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp; những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị.

2. Tình hình triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị, quy hoạch nông thôn sau sắp xếp đơn vị hành chính; những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị (*theo Công văn số 230/UBND-KT, ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh về việc tổ chức lập quy hoạch đô thị, nông thôn trên địa bàn tỉnh*).

3. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị.

4. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã; những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các đoàn công tác.

- Chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả làm việc của các đoàn công tác; tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh; tổng hợp các nội dung vượt thẩm quyền để báo cáo theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu thông báo thành phần cụ thể các đoàn công tác.

2. Văn phòng Tỉnh ủy

- Chủ trì tham mưu lịch làm việc, chương trình công tác; bảo đảm các điều kiện phục vụ đoàn công tác của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy.

- Thông báo thời gian, địa điểm, thành phần làm việc với các địa phương, cơ quan liên quan.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổng hợp tình hình, kết quả làm việc; xây dựng báo cáo của các đoàn công tác thuộc khối phụ trách; tham mưu dự thảo thông báo kết luận của trưởng đoàn công tác.

- Chủ trì bảo đảm kinh phí phục vụ các đoàn công tác; hướng dẫn, tổng hợp thanh quyết toán theo quy định.

3. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh

- Chủ trì tham mưu lịch làm việc, chương trình công tác; bảo đảm các điều kiện phục vụ, hậu cần, sinh hoạt cho đoàn công tác của đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh.

- Thông báo thời gian, địa điểm, thành phần làm việc với các địa phương, cơ quan liên quan.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổng hợp tình hình, kết quả làm việc; xây dựng báo cáo của đoàn công tác; tham mưu dự thảo thông báo kết luận của trưởng đoàn công tác.

4. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì tham mưu lịch làm việc, chương trình công tác; bảo đảm các điều kiện phục vụ, hậu cần, sinh hoạt cho đoàn công tác của đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Thông báo thời gian, địa điểm, thành phần làm việc với các địa phương, cơ quan liên quan.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổng hợp tình hình, kết quả làm việc; xây dựng báo cáo của đoàn công tác; tham mưu dự thảo thông báo kết luận của trưởng đoàn công tác.

5. Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan

- Phối hợp chuẩn bị nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách; tham gia các đoàn công tác theo phân công.

- Chủ động rà soát, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, địa phương; nhất là việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, thực hiện phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở; công tác lập, điều chỉnh, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch.

- Chủ trì tham mưu triển khai việc rà soát, sắp xếp thôn, tổ dân phố theo định hướng của Trung ương và chỉ đạo của tỉnh; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của địa phương; đề xuất định hướng, tiêu chí, lộ trình thực hiện bảo đảm phù hợp thực tiễn và đồng bộ với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Phối hợp chuẩn bị các nội dung, số liệu, tài liệu, kết quả sơ kết 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp; triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg, Chỉ thị số 21/CT-TTg và các nhiệm vụ liên quan thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; tham mưu đề xuất giải pháp tháo gỡ, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

6. Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, phường

- Chuẩn bị đầy đủ báo cáo, số liệu, tài liệu phục vụ đoàn công tác theo Đề cương gửi kèm Kế hoạch này; *gửi về Văn phòng Tỉnh ủy trước 15 giờ 00 phút ngày 27/5/2026.*

- Báo cáo trung thực, khách quan tình hình thực tế; tập trung làm rõ kết quả 01 năm vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg, Chỉ thị số 21/CT-TTg; những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị.

- Chủ động rà soát, tổng hợp các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở; công tác sắp xếp thôn, tổ dân phố; công tác quy hoạch, quản lý đất đai, giải quyết thủ tục hành chính và các nội dung phát sinh sau sắp xếp đơn vị hành chính.

- Phối hợp chuẩn bị các điều kiện phục vụ làm việc; bố trí địa điểm, thành phần làm việc, phục vụ khảo sát thực tế (nếu có) theo yêu cầu của đoàn công tác.

7. Kế hoạch này và Phụ lục lịch làm việc kèm theo là căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương cử thành phần tham gia các đoàn công tác; không ban hành giấy mời riêng.

Trường hợp cần điều chỉnh thời gian, địa điểm, chương trình làm việc, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh theo phân công phục vụ đoàn công tác có trách nhiệm thông báo kịp thời đến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm triệu tập, phân công cán bộ tham gia các đoàn công tác theo chức năng, nhiệm vụ và thông báo của cơ quan chủ trì phục vụ đoàn.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở: TC, XD, NN&MT, NV,
- Thanh tra tỉnh,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND,
- Văn phòng UBND tỉnh,
- Báo & Đài PTTH Hưng Yên (để đưa tin),
- Các đ/c UVBTVTU,
- Lãnh đạo VPTU,
- Lưu VPTU, TH^Đ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Quốc Toàn



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Phục vụ làm việc với Đoàn công tác của Thường trực Tỉnh ủy
(Kèm theo Kế hoạch số 77 -KH/TU ngày 26/5/2026 của BTV Tỉnh ủy)

I. Tình hình 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp

- Khái quát tình hình, kết quả nổi bật sau 01 năm vận hành bộ máy.
- Những mô hình hay, cách làm hiệu quả (nếu có).

Các địa phương đã có báo cáo sơ kết đầy đủ, do đó chỉ tập trung nêu những khó khăn, vướng mắc nổi lên cần lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết ở từng lĩnh vực cụ thể; nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị với Trung ương, tỉnh, cơ quan có thẩm quyền.

II. Tình hình triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị, quy hoạch nông thôn sau sắp xếp đơn vị hành chính

- Tình hình triển khai thực hiện.
- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình lập, điều chỉnh, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch.
- Đề xuất, kiến nghị.

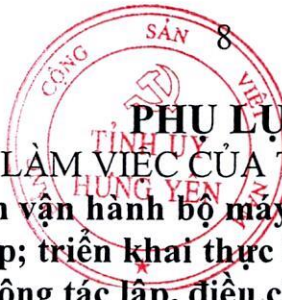
III. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg, ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ

- Kết quả triển khai thực hiện.
- Khó khăn, vướng mắc liên quan đến đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.
- Đề xuất, kiến nghị.

IV. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ

- Kết quả triển khai thực hiện.
- Khó khăn, vướng mắc trong sắp xếp thôn, tổ dân phố; bố trí, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở.
- Đề xuất, kiến nghị.

Lưu ý: Báo cáo khái quát, ngắn gọn, trọng tâm; độ dài không quá 05 trang A4, tập trung vào kết quả nổi bật, những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất.



PHỤ LỤC
DỰ KIẾN LỊCH LÀM VIỆC CỦA THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY
Nắm tình hình 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp; triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg, Chỉ thị số 21/CT-TTg và công tác lập, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị, quy hoạch nông thôn sau sắp xếp đơn vị hành chính
(Kèm theo Kế hoạch số 77-KH/TU ngày 26/5/2026 của BTV Tỉnh ủy)

1. Đoàn 1: Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng đoàn

Thời gian	Cụm các xã, phường	Địa điểm làm việc	Ghi chú
Sáng ngày .../.../2026	Văn Giang, Nghĩa Trụ, Phụng Công, Mỹ Sở	Đảng ủy xã Văn Giang	
Chiều ngày .../.../2026	Ân Thi, Nguyễn Trãi, Phạm Ngũ Lão, Xuân Trúc, Hồng Quang	Đảng ủy xã Ân Thi	
Sáng ngày .../.../2026	Tiền Hải, Tây Tiền Hải, Ái Quốc, Đông Châu, Đông Tiền Hải, Nam Cường, Hưng Phú, Nam Tiền Hải	Đảng ủy xã Tiền Hải	
Chiều ngày .../.../2026	Thái Thụy, Đông Thụy Anh, Bắc Thụy Anh, Thụy Anh, Nam Thụy Anh, Bắc Thái Ninh, Thái Ninh, Đông Thái Ninh, Nam Thái Ninh, Tây Thái Ninh, Tây Thụy Anh	Đảng ủy xã Thái Thụy	
Sáng ngày.../.../2026	Hung Hà, Tiên La, Lê Quý Đôn, Hồng Minh, Thần Khê, Diên Hà, Ngự Thiên, Long Hưng	Đảng ủy xã Hung Hà	

2. Đoàn 2: Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh - Trưởng đoàn

Thời gian	Cụm các xã, phường	Địa điểm làm việc	Ghi chú
Sáng ngày .../.../2026	Như Quỳnh, Lạc Đạo, Đại Đồng	Đảng ủy xã Như Quỳnh	
Chiều ngày .../.../2026	Khoái Châu, Việt Tiến, Triệu Việt Vương, Châu Ninh, Chí Minh	Đảng ủy xã Khoái Châu	
Sáng	Lương Bằng, Nghĩa Dân, Hiệp	Đảng ủy xã	

ngày//.../2026	Cường, Đức Hợp	Lương Bằng	
Chiều ngày ...//.../2026	Quỳnh Phụ, Minh Thọ, Nguyễn Du, Quỳnh An, Ngọc Lâm, Đồng Bằng, A Sào, Phụ Dực, Tân Tiến	Đảng ủy xã Quỳnh Phụ	
Sáng ngày...//.../2026	Vũ Thư, Thư Trì, Tân Thuận, Thư Vũ, Vũ Tiên, Vạn Xuân	Đảng ủy xã Vũ Thư	

3. Đoàn 3: Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh - Trưởng đoàn

Thời gian	Cụm các xã, phường	Địa điểm làm việc	Ghi chú
Sáng ngày ...//.../2026	Nguyễn Văn Linh, Yên Mỹ, Hoàn Long, Việt Yên	Đảng ủy xã Yên Mỹ	
Chiều ngày//.../2026	Hoàng Hoa Thám, Tiên Lữ, Tiên Hoa	Đảng ủy xã Hoàng Hoa Thám	
Sáng ngày//5/2026	Quang Hưng, Đoàn Đào, Tiên Tiến, Tống Trân	Đảng ủy xã Quang Hưng	
Chiều ngày ...//.../2026	Kiến Xương, Vũ Quý, Quang Lịch, Lê Lợi, Bình Thanh, Bình Nguyên, Trà Giang, Bình Định, Hồng Vũ	Đảng ủy xã Kiến Xương	

4. Đoàn 4: Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng đoàn

Thời gian	Cụm các xã, phường	Địa điểm làm việc	Ghi chú
Sáng ngày ...//.../2026	Mỹ Hào, Đường Hào, Thượng Hồng	Đảng ủy phường Mỹ Hào	
Chiều ngày//.../2026	Đông Hưng, Bắc Tiên Hưng, Đông Tiên Hưng, Nam Đông Hưng, Bắc Đông Quan, Bắc Đông Hưng,	Đảng ủy xã Đông Hưng	

	Đông Quan, Nam Tiên Hưng, Tiên Hưng		
Sáng ngày .../.../2026	Thái Bình, Trà Lý, Trần Lãm, Vũ Phúc, Trần Hưng Đạo	Đảng ủy phường Thái Bình	
Chiều ngày .../.../2026	Phố Hiến, Sơn Nam, Hồng Châu, Tân Hưng	Đảng ủy phường Phố Hiến	

Ghi chú:

- Thời gian (*buổi sáng, từ 8h00' đến 11h30'; buổi chiều, từ 14h00' đến 17h00'*), địa điểm, chương trình làm việc cụ thể do đồng chí Trưởng đoàn công tác quyết định; cơ quan phục vụ đoàn công tác có trách nhiệm thông báo kịp thời đến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Các đoàn công tác hoàn thành chương trình làm việc với các địa phương trước ngày 10/6/2026.

- Phụ lục này là căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương cử thành phần tham gia; không ban hành giấy mời riêng.
